

5. Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ đô thị trường hợp sửa chữa, cải tạo

| | |
|-------------------------------|--|
| <p>- Trình tự thực hiện:</p> | <p>Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật. Cá nhân, tổ chức đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện Quỳnh Nhai để được hướng dẫn xin cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo, trong giờ hành chính tất cả các ngày làm việc trừ thứ 7, chủ nhật và ngày lễ, tết.</p> <p>Bước 2: Tổ chức, cá nhân xin giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện Quỳnh Nhai. Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ Bộ phận và trả kết quả viết giấy hẹn trao cho tổ chức hoặc cá nhân.- Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn cá nhân hoặc tổ chức hồ sơ bổ sung hoặc làm lại theo quy định. <p>Bước 3: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện chuyển Phòng Kinh tế và Hạ tầng thụ lý giải quyết.</p> <p>Bước 4: Phòng Kinh tế và Hạ tầng cử cán bộ chuyên môn đến thẩm định hồ sơ, kiểm tra trực tiếp tại vị trí đề nghị xây dựng.</p> <p>Bước 5: Trường hợp đủ điều kiện Phòng Kinh tế và Hạ tầng trình UBND huyện cấp giấy phép xây dựng. Trường hợp không đủ điều kiện, Phòng Kinh tế và Hạ tầng sẽ có trách nhiệm thông báo bằng công văn hoặc phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ trong đó nêu rõ lý do tổ chức, cá nhân biết. Công chức có trách nhiệm trả kết quả cho tổ chức, cá nhân đề nghị theo giấy hẹn.</p> |
| <p>- Cách thức thực hiện:</p> | <p>- Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện Quỳnh Nhai.</p> |
| <p>- Thành phần hồ sơ:</p> | <ul style="list-style-type: none">- Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình, nhà ở, (theo mẫu <i>BM-KTHT07f</i>);- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh về quyền sở hữu, quản lý, sử dụng công trình, nhà ở theo quy định của pháp luật hoặc bản sao giấy phép xây dựng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp; |

| | |
|---|--|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản vẽ hiện trạng của bộ phận, hạng Mục công trình sửa chữa, cải tạo đã được phê duyệt theo quy định có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ đề nghị cấp phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (10 x 15 cm) hiện trạng công trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tạo; - Đối với các công trình di tích lịch sử, văn hóa và danh lam, thắng cảnh đã được xếp hạng, thì phải có bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính văn bản chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo phân cấp. |
| - Số lượng hồ sơ: | - 02 bộ |
| - Thời hạn giải quyết: | - Tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ + Sửa chữa, cải tạo: 15 ngày; |
| - Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: | - Tổ chức, cá nhân |
| - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: | - Phòng Kinh tế và Hạ tầng |
| - Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: | - Giấy phép xây dựng |
| - Lệ phí (nếu có): | - Cấp mới: 75.000 đồng |
| - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: | - Mẫu BM - KTHT - 07f: Đơn xin CPXD công trình sửa chữa, cải tạo - Mẫu 2: cam kết đảm bảo an toàn đối với nhà liền kề. |
| - Yêu cầu, điều kiện để thực hiện TTHC: | <ul style="list-style-type: none"> + Phù hợp với mục đích sử dụng đất theo quy hoạch sử dụng đất được phê duyệt; + Bảo đảm an toàn cho công trình, công trình lân cận và yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ; bảo đảm an toàn hạ tầng kỹ thuật, hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, năng lượng, giao thông, khu di sản văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa; bảo đảm khoảng cách an toàn đến công trình dễ cháy, nổ, độc hại và công trình quan trọng có liên quan đến quốc phòng, an ninh; + Thiết kế xây dựng nhà ở riêng lẻ được thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 79 của Luật Xây dựng 2014; - Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng phù hợp với từng loại giấy phép theo quy định tại điểm 7.1.4 của quy trình |

| | |
|---|---|
| | <p>này.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với nhà ở riêng lẻ tại đô thị phải đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này và phù hợp với quy hoạch chi tiết xây dựng; đối với nhà ở riêng lẻ thuộc khu vực, tuyến phố trong đô thị đã ổn định nhưng chưa có quy hoạch chi tiết xây dựng thì phải phù hợp với quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị hoặc thiết kế đô thị được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành. - Đối với nhà ở riêng lẻ tại nông thôn khi xây dựng phải phù hợp với quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn. |
| <p>- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn cấp giấy phép xây dựng. - Lệ phí giấy phép xây dựng và phí xây dựng công trình thực hiện theo: <ul style="list-style-type: none"> + Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; - Quyết định số 31/2006/QĐ-BXD ngày 14/9/2006 của Bộ Xây dựng về ban hành quy định công khai thủ tục hành chính và thái độ tác phong của cán bộ, công chức trong việc cấp GPXD, cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, cấp giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam; <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 172/QĐ-BXD ngày 06/02/2013 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Quyết định số 2033/QĐ-UBND ngày 08/9/2015 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành danh mục thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại UBND các huyện, thành phố; |

| | |
|--|---|
| | <p>- Quyết định số 2432/QĐ-UBND ngày 26/10/2015 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành quy trình giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng theo cơ chế một cửa, một cửa hiện đại tại UBND các huyện, thành phố;</p> <p>+ Nghị quyết số 77/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh Sơn La về việc Quy định một số khoản phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh</p> |
|--|---|